

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ  
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SKH-TH

Quảng Trị, ngày tháng năm 2022

V/v phương án vay lại nguồn vay nước ngoài Dự án “Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) tỉnh Quảng Trị”

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Ngày 14/9/2022, UBND tỉnh có văn bản số 4451/UBND-KT về việc trình phương án vay lại nguồn vốn vay nước ngoài của Chính phủ, Dự án “Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) - Dự án thành phần tỉnh Quảng Trị”.

Sau khi nghiên cứu nội dung văn bản số 38/BQLDA-KHTH ngày 12/9/2022 của Ban quản lý dự án ĐTXD tỉnh về việc trình chấp thuận phương án vay lại nguồn vốn vay nước ngoài của Chính phủ, Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số tại tỉnh Quảng Trị (CRIEM)” tại kỳ họp 12, HĐND tỉnh khóa VIII; Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh như sau:

**1. Tính cấp thiết của việc trình HĐND tỉnh chấp thuận phương án vay lại nguồn vốn vay nước ngoài**

Bộ Tài chính đã có các văn bản: số 5251/BTC-QNL ngày 07/6/2022, số 7962/BTC-QLN ngày 10/8/2022 gửi UBND tỉnh Quảng Trị đề nghị khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ theo quy định để Bộ Tài chính có cơ sở thực hiện các thủ tục thẩm định hồ sơ cho vay lại và đàm phán, ký kết hiệp định vay. Trường hợp chậm hoàn thiện hồ sơ ảnh hưởng đến tình hình đàm phán, ký kết hiệp định vay, UBND tỉnh Quảng Trị chịu trách nhiệm toàn diện.

Với yêu cầu gấp rút về hoàn tất thủ tục nêu trên, việc Chủ đầu tư có văn bản báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt phương án vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ tại kỳ họp lần thứ 12, HĐND tỉnh khóa VIII là cần thiết nhằm hoàn tất các hồ sơ, thủ tục trình Bộ Tài chính thẩm định cho vay lại để đàm phán, ký kết hiệp định vay cho dự án đầu tư.

**2. Tiến độ rút vốn vay**

Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM), dự án thành phần tỉnh Quảng Trị được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 218/QĐ-TTg ngày 19/02/2021 và được UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 4301/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 với thời gian thực hiện Dự án là 04 năm (2021-2024).

Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân khách quan, công tác chuẩn bị dự án bị chậm nên đến nay vẫn chưa thể hoàn tất các thủ tục đàm phán, ký hiệp định vay. Thời gian dự kiến triển khai thực hiện Dự án bị chậm so với tiến độ được cấp có

thẩm quyền phê duyệt gần 2 năm. Với lý do đó, Chủ đầu tư dự kiến phương án rút hết vốn vay trong 02 năm còn lại 2023-2024.

Việc dự án chậm triển khai thực hiện do nhiều nguyên nhân, Chủ đầu tư cần có phân tích, giải trình cụ thể để báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án trong đó có điều chỉnh thời gian thực hiện dự án phù hợp với thực tế chuẩn bị và triển khai dự án đầu tư.

Để triển khai thực hiện Dự án ODA bên cạnh việc tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam còn phụ thuộc nhiều vào quy định của nhà tài trợ (từ khâu phê duyệt, tuyển chọn tư vấn, tái định cư, cấp ý kiến không phản đối...). Việc Chủ đầu tư đề xuất phương án hoàn thành rút vốn vay trong thời gian 02 năm (trong đó năm 2023 rút 35,90%, năm 2024 rút 64,10%) là không khả thi. Trường hợp xây dựng phương án rút vốn như dự kiến (trong thời gian 02 năm) thì sẽ xảy ra tình trạng phải báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh phương án rút vốn vay của dự án sau khi hoàn tất các thủ tục trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư của Dự án.

Để tiến độ rút vốn vay phù hợp với tiến độ chuẩn bị và thực hiện dự án trong thực tế, hạn chế tối đa việc nhiều lần trình các cấp điều chỉnh các nội dung liên quan làm gián đoạn và ảnh hưởng đến kế hoạch thực hiện dự án đầu tư; Sở Kế hoạch và Đầu tư kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Chủ đầu tư xây dựng phương án rút vốn vay trong thời gian 04 năm (cụ thể là Năm thứ nhất, năm thứ 2, năm thứ 3 và năm thứ 4), tỷ lệ rút vốn từng năm (theo tỷ lệ %) căn cứ theo tiến độ thực hiện trong thực tế của dự án đầu tư.

Việc xây dựng phương án như trên có thuận lợi là nếu dự án phải trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh chủ trương đầu tư trong đó có điều chỉnh gia hạn thời gian thực hiện dự án thì không phải báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh phương án rút vốn vay của dự án đầu tư.

## **2. Điều kiện của khoản vay**

Các điều kiện về khoản vay của Dự án (đồng tiền vay, trị giá vay, lãi suất vay, phí cam kết, thời hạn vay) đã được Sở Tài chính rà soát, tham gia cụ thể tại văn bản số 2948/STC-QNS ngày 17/8/2022.

Đề nghị Chủ đầu tư rà soát điều kiện về khoản vay theo quy định để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

## **3. Nguồn vốn trả nợ**

### **3.1. Đề xuất của Chủ đầu tư**

- Tại văn bản số 38/BQLDA-KHTH ngày 12/9/2022, Ban quản lý dự án ĐTXD tỉnh đề xuất nguồn vốn trả nợ của Dự án như sau:

*“- Nguồn trả nợ lãi, phí khoản vay: 1.960.353 USD (tương đương 45.500 triệu đồng), bố trí trong dự toán chi ngân sách tỉnh hàng năm (dự toán chi trả nợ lãi các khoản vay do chính quyền địa phương vay) để đảm bảo trả nợ lãi, phí đến hạn.*

- *Trả nợ gốc vốn vay: 12.000.000 USD (tương đương 278.519 triệu đồng), bố trí nguồn trả nợ trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm và kế hoạch đầu tư công trung hạn địa phương”.*

### **3.2. Ý kiến của Sở Tài chính**

Tại văn bản số 2949/STC-QNS ngày 17/8/2022, Sở Tài chính đề nghị như sau:

- *Nguồn trả nợ lãi, phí khoản vay: Bố trí trong dự toán chi ngân sách tỉnh hàng năm (dự toán chi trả nợ lãi các khoản vay do chính quyền địa phương vay).*

- *Nguồn trả nợ gốc theo quy định: Bố trí nguồn trả nợ trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm và kế hoạch đầu tư công trung hạn địa phương.*

*Để đảm bảo an toàn nợ công và chủ động trong việc trả nợ gốc các khoản vay đầu dự, đúng hạn, cần ưu tiên dành nguồn bố trí trả nợ gốc của dự án trong kế hoạch đầu tư công hàng năm; Căn cứ số nợ gốc đến hạn phải trả của các dự án vay lại, UBND tỉnh xây dựng phương án dành nguồn bố trí cho các dự án vay lại trong kế hoạch đầu tư công hàng năm tương ứng với nợ gốc đến hạn phải trả trong năm.*

### **3.3. Ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

#### **(i). Quy định của pháp luật hiện hành về trả nợ**

- Điều 27 Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ quy định: *“Phương án trả nợ và thuyết minh chi tiết kế hoạch và nguồn trả nợ, bao gồm nguồn vốn thu hồi từ chính dự án đầu tư (nếu có), vốn bố trí từ ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác do cấp có thẩm quyền phê duyệt”.*

- Điều 5 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước quy định:

*“1. Nguồn chi trả nợ gốc các khoản vay, gồm:*

*a) Số vay để trả nợ gốc được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hằng năm;*

*b) Bội thu ngân sách địa phương cấp tỉnh;*

*c) Kết dư ngân sách cấp tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 72 Luật ngân sách nhà nước;*

*d) Tăng thu, tiết kiệm chi so với dự toán trong quá trình chấp hành ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 59 Luật ngân sách nhà nước”.*

- Điều 12 Nghị định số 93/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định về quản lý nợ của chính quyền địa phương quy định về trả nợ gốc khoản vay của chính quyền địa phương như sau:

*“1. Nguồn chi trả nợ gốc khoản vay của chính quyền địa phương thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ, gồm:*

*a) Số vay để trả nợ gốc được Quốc hội, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hằng năm;*

*b) Bội thu ngân sách địa phương cấp tỉnh;*

c) *Kết dư ngân sách cấp tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 72 Luật ngân sách nhà nước;*

d) *Tăng thu, tiết kiệm chi so với dự toán trong quá trình chấp hành ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 59 Luật ngân sách nhà nước”.*

***(ii). Phương án trả nợ các dự án ODA tại các tỉnh thuộc khu vực Bắc Trung Bộ có điều kiện tương tự tỉnh Quảng Trị***

Thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh giao, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã liên hệ, tham khảo phương án vay và trả nợ vốn nước ngoài của các dự án ODA tại các địa phương thuộc khu vực Bắc Trung Bộ có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng với tỉnh Quảng Trị như: Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Thừa Thiên Huế. Theo đó, nguồn vốn trả nợ gốc và lãi vay vốn vay lại nước ngoài của Chính phủ của các dự án ODA được cấp có thẩm quyền phê duyệt bao gồm các nguồn như sau:

+ Nguồn thu từ hoạt động của dự án đầu tư;

+ Nguồn ngân sách tỉnh, bao gồm cả các nguồn thu tiền sử dụng đất, nguồn tăng thu, tiết kiệm chi và các nguồn hợp pháp khác hàng năm của ngân sách tỉnh để trả nợ gốc, lãi vay và phí.

+ Bố trí ngân sách tỉnh hàng năm trả nợ vay lại ngân sách Trung ương (gốc và lãi) thực hiện Dự án được bố trí từ nguồn thu tiền sử dụng đất, nguồn tăng thu và các nguồn vốn hợp pháp khác của ngân sách địa phương

+ Từ nguồn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

+ Nguồn chi đầu tư phát triển của ngân sách địa phương hàng năm và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

*(Sao gửi văn bản các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Thừa Thiên Huế kèm theo)*

***(iii). Khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh***

Quảng Trị là tỉnh còn nhiều khó khăn về điều kiện ngân sách. Trong bối cảnh tình trạng tập trung tối đa huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế-xã hội trong đó vốn đầu tư công vẫn đóng vai trò quan trọng trong hoàn thiện cơ sở hạ tầng, tạo động lực thúc đẩy phát triển. Thời gian qua, tỉnh đã tích cực, chủ động chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp như cải thiện môi trường đầu tư; thực hiện tốt chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư và xúc tiến đầu tư; đổi mới và nâng cao chất lượng công tác quy hoạch để tạo môi trường pháp lý ổn định cho việc huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư; đẩy mạnh thực hiện các chương trình, dự án đầu tư với phương thức nhà nước và nhân dân cùng làm; xã hội hóa đầu tư trong một số ngành thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội và bảo vệ môi trường,...; khai thác hợp lý, hiệu quả nguồn quỹ đất, thực hiện đấu giá đất để xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng. Nhưng bài toán giữa nhu cầu phát triển và khả năng cân đối luôn là thách thức, tạo áp lực lớn cho ngân sách địa phương, nhiều mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng của địa phương chưa thể đáp ứng đầu tư ngay trong nhiệm kỳ hoặc phải chuyển sang cân đối ở những nhiệm kỳ sau.

***(iv). Phương án cân đối, bố trí nguồn vốn trả nợ cho Dự án***

Trong điều kiện nguồn vốn đầu tư công của ngân sách địa phương rất khó khăn, phải cân đối để thực hiện đầu tư các dự án thuộc đối tượng đầu tư công theo quy định tại Điều 5 Luật đầu tư công năm 2019, không đáp ứng đủ nhu cầu đầu tư cho các dự án trên địa bàn tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị UBND tỉnh giao Chủ đầu tư rà soát xây dựng phương án báo cáo HĐND tỉnh chấp thuận kế hoạch trả nợ nguồn vốn vay của dự án CRIEM như sau:

+ Nguồn vốn thu hồi từ chính dự án đầu tư: Theo Quyết định đầu tư được phê duyệt, Dự án đầu tư có 03 tiểu dự án cấp nước thuộc Hợp phần 2 của Dự án bao gồm: Xây dựng hệ thống cấp nước sạch xã Hướng Linh và xã Tân Hợp, huyện Hướng Hóa; Xây dựng hệ thống cấp nước sạch xã Lìa và xã Xy, huyện Hướng Hóa; và Xây dựng hệ thống cấp nước sạch thị trấn Krông Klang và xã Mò Ó, xã Hướng Hiệp, huyện Đakrông. Đề nghị rà soát, nghiên cứu phương án bố trí một phần kinh phí từ nguồn thu nước sạch của 03 tiểu dự án cấp nước để bố trí trả nợ cho Dự án đầu tư.

+ Đối với phần còn lại: Bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh, bao gồm các nguồn thu tiền sử dụng đất, nguồn tăng thu, tiết kiệm chi và các nguồn hợp pháp khác hàng năm của ngân sách tỉnh để trả nợ gốc, lãi vay và phí theo quy định hiện hành.

Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Sở Tài chính;
- BQLDA ĐTXD tỉnh;
- GD Sở, các PGD Sở;
- Lưu: VT, TH.

**GIÁM ĐỐC**

**Trương Chí Trung**